

**Ý NGHĨA CỦA TÔN GIÁO TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI
NAM BỘ HIỆN NAY
(Nghiên cứu trên cơ sở tiếp cận thần học Bà Chúa Xứ)**

Tóm tắt: Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến năm 2020, các bên trở thành nền công nghiệp. Đi cùng với quá trình phát triển này là Việt Nam là sự trở lại của các sinh hoạt tôn giáo. Thần học Bà Chúa Xứ là một trong số đó. Bài viết tìm hiểu ý nghĩa của tôn giáo qua thực hành thần học Bà Chúa Xứ. Khi khoa học chưa phải là giải pháp duy nhất cho những vấn đề của cuộc sống đương đại, thì con người đưa vào tôn giáo, đem lại cho họ niềm tin. Thực tế này là nguyên nhân cho sự tồn tại và phát triển của tôn giáo và các bên của xã hội.

Từ khóa: An ninh tinh thần, Bà Chúa Xứ, Nam Bộ, thần học, tôn giáo.

1. Đặt vấn đề

Từ khi thực hiện chính sách Đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới, nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kể từ đây, Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới như một phần của quá trình toàn cầu hóa. Khi Việt Nam trở thành một phần của quá trình toàn cầu hóa, kế thừa công nghệ trở thành yêu cầu quan trọng chi phối cuộc sống và cách suy nghĩ của người dân, làm thay đổi những mặt nhìn mang nhiều tính thực chứng và khoa học trong môi trường văn hóa cuộc sống. Thế nhưng, cùng với sự tăng trưởng kinh tế này, nhiều nghiên cứu lại cho thấy sự trở lại của và tăng cường các nghi lễ cũng như lòng mộ đạo của người dân Việt Nam¹. Trong vài thập niên vừa qua, cùng với thành tựu của công cuộc Đổi mới, chúng ta cũng thấy sự hoạt động sôi nổi của nhiều hiện tượng tôn giáo, đặc biệt là các hiện tượng trở lại đây bên cạnh như thờ Mẫu và thờ Nô thần với các hiện thân như Bà Chúa Xứ, Linh Sơn Thánh Mẫu,

* TS., Trưởng ngành Địch học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

** Sinh viên Trưởng ngành Địch học Utica, Hoa Kỳ.

Liệu Hôn nhân,... Hiện tượng này được lý giải theo hai hướng: Một là, đời sống kinh tế phát triển tạo điều kiện cho người dân có mức sống dồi dào để tham gia và tích cực nghỉ ngơi cùng với việc Nhà nước “nới lỏng kiểm soát các hoạt động nghỉ ngơi”². Hai là, trong bối cảnh phát triển của Việt Nam hiện nay, người dân tham gia tích cực hơn vào các hoạt động thể thao mới có tính rảnh rỗi, nên họ cần một số điểm báo an ninh tinh thần để được nghỉ ngơi với các rảnh rỗi đó³.

Không phải nhận quan điểm cho rằng, kinh tế là yếu tố quan trọng cho sự phát triển của tôn giáo, dựa trên tài liệu hiện có, bài viết này là một nỗ lực minh họa thêm cho chức năng tâm lý của tôn giáo trong đời sống của người dân Việt Nam trong xã hội hiện đại. Theo chúng tôi, bối cảnh xã hội Việt Nam hiện nay làm xuất hiện nhu cầu tôn giáo. Theo đó, việc tham gia tích cực vào các hoạt động kinh tế có nhiều rảnh rỗi và thời rảnh rỗi đời sống sẽ khiến cho người dân mất quí giá đồng dân và đang phát triển là các yếu tố khiến cho người dân nảy sinh nhu cầu tâm linh để tìm một giải pháp an ninh tinh thần.

Dựa liệu của bài viết dựa trên cuộc khảo sát của chúng tôi tại Miếu Bà Chúa Xứ ở quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, nơi được xem là “Văn phòng 2” của Miếu Bà Chúa Xứ ở Châu Đốc, và Miếu Bà Chúa Xứ ở ấp Hòa Quới, xã Tân Chánh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An vào các năm 2012 và 2013. Chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sâu những người tham dự các hành lễ cúng tại hai ngôi miếu này. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng có những quan sát tham dự hành vi thực hành nghi lễ của những người tham gia thực lễ cúng tại đây.

2. Việt Nam: quốc gia đang phát triển với nhiều thách thức

Chính sách đời mới kinh tế với việc công nhận nền kinh tế nhiều thành phần, giao quyền sở hữu ruộng đất cho người sản xuất cùng với chính sách tự do hóa thương mại, nhất là sau khi Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ có hiệu lực vào năm 2001 đã làm cho kinh tế Việt Nam đất nước mới có nhiều đáng kể. Việt Nam phát huy lợi thế trong xuất khẩu khu vực nông nghiệp, thủy sản, dầu thô và các sản phẩm thâm nhập lao động nhàn nhàn may và da giày. Các doanh nghiệp, nhất là khu vực kinh tế tư nhân, tích cực sản xuất kinh doanh tạo ra của cải và dịch vụ cho xã hội.

Kể từ khi là, kinh tế của Việt Nam luôn giữ vững tốc độ tăng trưởng trong nhiều năm kể từ khi thực hiện chính sách Đổi mới và hội nhập quốc tế. Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010,

mức dù chịu tác động của khủng hoảng tài chính - tiền tệ trong khu vực vào năm 1997 và cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu từ năm 2008 đến nay, nhưng hàng năm, Việt Nam đạt mức tăng trưởng kinh tế đáng kể, khoảng 7%⁴. Từ năm 1990 đến nay, thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam tăng mạnh. Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình vào năm 2010. Năm 2012, GDP bình quân đầu người của Việt Nam đạt 1.749 USD, thu nhập bình quân đầu người là 1.150 USD và thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người là 2.805 USD⁵. Bên cạnh thành tựu về kinh tế, Việt Nam còn đạt được nhiều thành tựu quan trọng về giáo dục, y tế và xóa đói giảm nghèo.

Giáo dục là một trong những mục tiêu thiên niên kỷ mà Việt Nam đạt được nhờ thành tựu nổi bật. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc, năm 2009, tỷ lệ nhập học tiểu học của Việt Nam là 95,5% và 88,2% trẻ em đi học đã hoàn thành 5 năm tiểu học. Trong số này, hơn 90% tiếp tục học trung học cơ sở và không có số chênh lệch lớn giữa thành thị và nông thôn. Tỷ lệ văn hóa cũng đáng kể, với gần một nửa học sinh là trẻ em gái có cấp tiểu học lớn trung học. Tỷ lệ người dân từ 15 - 24 tuổi biết đọc và biết viết là 97,1%⁶.

Ngày nay, người Việt Nam cũng khỏe mạnh hơn và sống lâu hơn so với những năm 1990. Tuổi thọ của người Việt Nam không ngừng được nâng cao. Theo số liệu của Liên Hợp Quốc, nếu như tuổi thọ trung bình của người Việt Nam năm 1955 là 40,4 tuổi thì năm 2011 là 75,2 tuổi⁷.

Việt Nam là một điểm sáng của thế giới trong việc thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ về xóa đói giảm nghèo; được Tổ chức Nông Lương Liên Hợp Quốc (FAO) công nhận là một trong 38 quốc gia trên thế giới có thành tích nổi bật trong đấu tranh xóa đói giảm nghèo. Kể từ năm 1986, Việt Nam trở thành một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới với thu nhập bình quân đầu người dưới 100 USD đã trở thành quốc gia có thu nhập trung bình thấp nhất hiện nay. Tỷ lệ đói nghèo ở Việt Nam giảm một cách tích cực: tỷ lệ nghèo từ 58,1% năm 1993 xuống còn 14,5% năm 2008; tỷ lệ thiếu đói từ 24,9% năm 1993 xuống còn 6,9% năm 2008⁸. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới, trong vòng 20 năm (1990 - 2010), tỷ lệ nghèo ở Việt Nam đã giảm từ gần 60% xuống còn 20,7% với khoảng hơn 30 triệu người thoát nghèo⁹.

Theo Báo Lao động - Thương binh và Xã hội, tính đến năm 2012, có 500 nghìn hộ nghèo được hỗ trợ về nhà ở, 542 triệu lượt người

Đi cùng với sự tăng trưởng kinh tế và sự tăng dân số thì vấn đề môi trường và vấn đề sức khỏe của người dân Việt Nam như là hệ quả của quá trình phát triển trở thành mối quan tâm hàng đầu. Chỉ số môi trường của Việt Nam đang ở mức báo động. Theo báo cáo của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường của Trường Đại học Yale và Trường Đại học Columbia (Mỹ) năm 2012, chỉ số môi trường chung (General Environmental Index) của Việt Nam xếp hạng 79/132 quốc gia được nghiên cứu. Ô nhiễm thực phẩm hiện cũng là một mối quan ngại cho sức khỏe của người dân Việt Nam.

Tuy Việt Nam đã cải thiện tuổi thọ, nhưng số lượng người lớn tuổi minh chứng là không cao. Hiện tình trạng quá tải ở bệnh viện hiện nay cho thấy tình hình của người dân Việt Nam ngày càng cao.

Trong bối cảnh xã hội Việt Nam như vậy, khi các biện pháp của Nhà nước chưa có kết quả rõ rệt, người dân đã tự tìm giải pháp cho mình, mà một trong những giải pháp đó là dựa vào tôn giáo.

3. Ý nghĩa của việc thực hành cúng Bà Chúa Xứ đối với người dân Nam Bộ hiện nay

3.1. Tìm kiếm an ninh tinh thần

Philip Taylor cho rằng, sự hình thành và phát triển của tôn giáo ở Miền Nam Việt Nam là do tính khó đoán và tính bất ổn của kinh tế thị trường. Vào những năm 1990, đa số các quốc gia Châu Á, trong đó có Việt Nam, đã phải vượt lên với sự suy thoái về kinh tế. Mối nguy hiểm nhận ra nền kinh tế hàng hóa đầy rủi ro và bất ổn. Giá cả lên xuống thất thường, kinh doanh có thể bị phá sản bất cứ lúc nào, các nhà máy có thể bị đóng cửa, công nhân sẽ bị thất nghiệp¹². Liên quan đến tôn giáo, tác giả này cho rằng, việc tăng cường các mối quan hệ thị trường trong khu vực từ giữa những năm 1980 đã làm gia tăng nhu cầu tôn giáo liên quan đến việc đánh giá năng lực chính thức cá nhân, việc tìm kiếm để đoán, và quản lý sự lo lắng. Tiếp xúc với kinh tế thị trường đã làm thay đổi cuộc sống của họ, tạo ra sự mất vững, cảm giác bất lực, bị kiểm soát bởi các thế lực quyền năng, xa xôi và vô hình¹³.

Cảm giác bất an khiến con người tìm kiếm một sự an ninh tinh thần để bù đắp cho sự mất an ninh trong kinh tế thị trường. Đó là lý do giải thích tại sao Bà Chúa Xứ phức tạp không chỉ cho tính sinh sôi trong nông nghiệp, mà còn cho mục đích kinh tế và tâm linh rằng lòng họ.

Theo Oscar Salemink, có bốn loại lo âu cần đến sự chữa trị tinh thần, đó là “các vấn đề thể chất và tinh thần, bất an kinh tế và rủi ro thể trí tuệ, các bất ổn liên sinh liên quan đến cái chết, các rủi ro có chủ ý đang thực hiện và vi phạm luân lý chúng”¹⁴. Nhiệm vụ chúng tôi thu thập dữ liệu từ những người tham gia nghi lễ tại Miếu Bà Chúa Xứ góp phần chứng minh cho nhận định trên. Khi đến các Miếu Thổ Bà, những người tham gia cúng tế dâng các lễ vật bao gồm hoa quả, các loại bánh, thịt heo quay và nhang đèn. Mục đích thực tế của lễ cúng rất đa dạng: mua bán may mắn, khai bôn, tài qua nạn khố, thi đậu, tình duyên, v.v...

Ví dụ: “Đây là lần đầu tiên tôi đến đây. Tôi cúng để Bà phù hộ không bị nguy hiểm khi đi biển. Trước đây, chỉ có tôi và vợ tôi, nghèo và có chuyện gì cũng không sao, chỉ bấy giờ có con gái rồi thì phải lo. Xã hội giờ phức tạp lắm, trộm cắp khắp nơi, vậy nên tôi hy vọng Bà có thể bảo vệ cho gia đình, bớt đi lo lắng và lo âu” (phong nữ nam, người dân, 23 tuổi, Bà Rịa - Vũng Tàu tại Miếu Bà Chúa Xứ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh). Hoặc: “Tôi làm nghề đi ghe, có năm vợ nhà máy lớn, những mối lớn cúng Miếu Bà là tôi vợ. Mối người trong xóm hùn một chút, đa số người đi ghe có điếu kiển đóng góp nhiều chút. Rồi mình mối người này người kia cũng đi tiền làm, khoảng 8-10 mâm. Mình trong Ban Quý tử thì cầu cho xóm làng bình yên, còn bản thân thì cầu cho làm ăn suôn sẻ” (phong nữ nam, 55 tuổi, đi ghe chuyên chở phân bón, tại Miếu Bà Chúa Xứ / Miếu Bà Cây Cui, xã Tân Chánh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An).

Bên cạnh đó, nhiều người cho rằng, việc thờ Bà Chúa Xứ là một truyền thống của người dân Việt Nam. Tuy nhiên, họ cho rằng hàng năm các thành viên trong gia đình. Một mối dây nối kết giữa những người mở đầu với các vị thần khiến họ đi vào những ngày nhất định trong năm: “Về chúng tôi làm công ty nhà nước, không buôn bán gì. Đây là truyền thống của gia đình. Vào ngày 23 âm lịch hàng tháng, tôi và vợ tham gia lễ này đây. Chúng tôi không cầu xin giàu có hay mua may bán đắt, mà chỉ muốn cho tâm hồn thanh thản” (phong nữ nam, công chức, 42 tuổi và nữ 36 tuổi). Như vậy, mặc dù lý do người dân đến cúng lễ Bà Chúa Xứ theo truyền thống gia đình, nhưng sâu xa vẫn là tìm một sự bình an trong tinh thần.

3.2. Tôn giáo và mê tín

Trong bài luận *Ma thuật, khoa học và tôn giáo*, Bronislaw Malinowski theo luận mối quan hệ giữa ma thuật và tôn giáo dựa trên nghiên cứu của

James Frazer. Theo B. Malinowski, ma thuật dựa trên sự tin của con người cho rằng có thể thống lĩnh tự nhiên một cách trực tiếp chỉ khi con người biết quy luật chi phối nó một cách ma thuật. Theo nghĩa này, ma thuật giống với khoa học. Tôn giáo, sự thú nhận khả năng của con người trong một số vấn đề nào đó, đưa con người lên trên mức độ ma thuật và sau đó duy trì sự độc lập của nó bên cạnh khoa học¹⁵. Theo quan điểm này, ma thuật sinh ra trong xã hội nguyên thủy do tham vọng chi phối và thống lĩnh tự nhiên; biến thời tiết, động vật và mùa màng phục vụ cho con người. Con người thờ hi vọng mong ước này thông qua nghi lễ và bùa chú. Sau đó, khi nhận ra giới hạn của ma thuật, trong nỗi sợ hãi và hy vọng, họ quay sang những thực thể tinh thần và vô hình làm nên những niềm tin ma quỷ, tiên hay thánh thần. James Frazer là người tiên phong nhận ra sự khác biệt giữa kiểm soát trực tiếp và chi phối gián tiếp bằng cách sử dụng sức mạnh siêu nhiên, nói cách khác là ma thuật và tôn giáo. Vì mê tín là niềm tin vào ma thuật, nên nó có giới hạn về sức mạnh và vì thế không đáp ứng nhu cầu của con người.

Theo các nhà tiến hóa luận, chẳng hạn như James Frazer, ba khái niệm ma thuật, tôn giáo và khoa học đi liền cho con đường tiến hóa của tất cả duy con người. Ma thuật đi liền cho giai đoạn đầu, trong khi tôn giáo tiếp hi vọng mức phát triển cao hơn¹⁶. Vì lý do này, Nhà triết học Việt Nam giai đoạn đầu của quá trình công nghiệp hóa đã nhận ra hạn chế các thực hành tôn giáo để phát triển một xã hội hiện đại dựa trên nền tảng khoa học. B. Malinowski một lần nữa dựa trên lý thuyết phân biệt giữa ma thuật và tôn giáo trong nghiên cứu của James Frazer, nhưng có một số phân biệt khác với ba khái niệm này. Theo B. Malinowski, các nghi lễ ma thuật dù được xem là đỉnh cao của sự ngu dốt và phi lý, nhưng có thể hiểu được và có tính hữu dụng. Chẳng hạn như, khi cộng đồng dân quần đảo Trobriands đi đánh bắt cá các đầm phá, đó là một vấn đề hiểu. Nhưng khi họ ra khơi những rừng đá, ra khơi xa với những thay đổi thời tiết và mối nguy hiểm, những ngọn sóng dữ, những cơn bão bất chợt, những mối lo ngại không đoán được và những khó khăn khác, họ thường dựa vào nghi lễ ma thuật để làm dịu bớt nỗi sợ và tiếp tục công việc. Đối với B. Malinowski, vấn đề không phải là các nghi lễ như thế không có cơ sở khoa học (thực sự không làm giảm sóng dữ để đánh bắt cá), mà các nghi lễ đó tăng cường cho người dân đảo họ có thể làm những gì cần làm trong một tình huống mà những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của họ. Vì thế,

chúng duy trì tình trạng tâm lý của các thành viên và cho phép họ tham dự tất cả vào các chức năng kinh tế xã hội của cộng đồng¹⁷.

Cách nhìn nhận theo chức năng tâm lý của B. Malinowski gợi thích cho những quan niệm về tôn giáo trong bối cảnh xã hội Việt Nam ngày nay. Đối với những người tham gia thực hành nghi lễ tại các Miếu Bà Chúa Xứ, họ nhận mạnh đến giá trị hay chức năng của tôn giáo trong cuộc sống của họ. “Theo tôi, thì Bà không phải là mê tín. Tôi cúng Bà để cho tình thân tôi thoải mái chứ không phải là phải có kết quả gì đâu. Chẳng hạn, mỗi người thường nói “học tài thi phận”, vì thế đi đâu đâu tiên tôi phải làm trước khi xin Bà thành công là tôi phải nộp lễ. Bà sẽ không phù hộ cho ai xin những điều phi lý như xin thi đậu những không chịu học hành hay xin giàu có mà không chịu làm,... Bói toán, xem nhân tướng là một loại mê tín, vì người ta thường sẽ dùng những cái này để có cái lợi ích bí ẩn và là tín ngưỡng khác (phong vận nam, sinh viên, 22 tuổi tại Miếu Bà Chúa Xứ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bên cạnh đó, người dân Nam Bộ xem sự tồn tại của yếu tố tôn giáo là một tất yếu bên cạnh khoa học trong bối cảnh xã hội Việt Nam ngày nay. Do vậy, mục đích chính họ đến cúng Bà Chúa Xứ là để có sự yên lòng và an ninh tinh thần, những điều mà khoa học không đáp ứng được cho họ: “Trong thế giới khoa học và công nghệ đang phát triển hiện nay, tôi vẫn tin vào tôn giáo, vì có những điều và những việc khoa học chưa giải thích được (phong vận nam, doanh nhân, 42 tuổi tại Miếu Bà Chúa Xứ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Như vậy, ý nghĩa tôn giáo thể hiện qua lòng mộ đạo của người dân Nam Bộ hiện nay khi thực hành thờ cúng Bà Chúa Xứ thể hiện tính giá trị của tôn giáo. Đó là chức năng tâm lý trong một bối cảnh xã hội phát triển nhanh mạnh, cùng với đó là những hậu quả xã hội phức tạp khiến con người không chên vể niềm tin, còn nhiều bất an và những điều chưa chinh phục được. Chính giá trị này của tôn giáo khiến cho thực hành tôn giáo không phải là mê tín. Nó giúp cho con người thêm mạnh mẽ, bền niềm tin tôn giáo trở thành sức mạnh vật chất để có thể thực hiện những vai trò khác nhau của con người trong cuộc sống. Trong xã hội hiện đại, với sự gia tăng nhanh chóng về mức sống, công nghệ thông tin, những vấn đề tồn tại những vấn đề xã hội, thì tôn giáo có thể đồng hành cùng con người vượt qua những thách thức của cuộc sống. Vì thế thực hành tôn giáo không nên nhìn theo thuyết tiến hóa, mà nên xem xét về chức năng và

giá trị của nó. Mâu thuẫn giữa sự phát triển của đất nước và sự phát triển của lòng sùng kính cho thấy những gì tốt hơn mà con người phải đưa vào tôn giáo để vượt qua./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Xem: Philip Taylor (2004), *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, University of Hawaii, Honolulu; Lê Thị Văn Hy (1991), “Cách thức kinh tế và tăng cường lễ nghi tại hai làng ở Miền Bắc Việt Nam (1980-1990)”, trong Borje Ljunggren (ed. 3), *The Challenge of Reform in Indochina* (Những thách thức của cách mạng Đông Dương), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- 2 Lê Thị Văn Hy (1991), “Cách thức kinh tế và tăng cường lễ nghi tại hai làng ở Miền Bắc Việt Nam (1980-1990)”, bđd: 481.
- 3 Xem: Philip Taylor (2004), *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, University of Hawaii, Honolulu; Lê Thị Văn Hy (1991), “Cách thức kinh tế và tăng cường lễ nghi tại hai làng ở Miền Bắc Việt Nam (1980-1990)”, trong Borje Ljunggren (ed. 3), *The Challenge of Reform in Indochina* (Những thách thức của cách mạng Đông Dương), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội; Oscar Salemink (2010), “Seeking Spiritual Security in Contemporary Vietnam”, trong Ngô Văn Lợi, Nguyễn Văn Tít, Phan Thị Yến Tuyết (biên tập), Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Vũ Hoàng (dịch), *Tính hiền đức và đức hạnh của các phụ nữ ở Việt Nam*, tập 2, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- 4 Tổng cục Thống kê (2011), *Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam 10 năm 2001-2010*, Nxb. Thống kê: 8-9.
- 5 Tổng cục Thống kê (2012), *Niên giám thống kê năm 2012*, Nxb. Thống kê: 141.
- 6 Liên Hợp Quốc tại Việt Nam, <http://www.vn.undp.org>.
- 7 Department of Economic and Social Affairs (2011), *World Mortality Report 2009*, United Nations, New York: 227; UNDP (2011), *Human Development Report 2011*: 128.
- 8 UNDP tại Việt Nam, <http://vn.undp.org>.
- 9 Ngân hàng Thế giới (2012), *Khởi đầu tốt nhất cho phụ nữ đã hoàn thành: thành tựu và thách thức của Việt Nam trong giảm nghèo và những thách thức mới*, Báo cáo đánh giá nghèo Việt Nam: 8-13.
- 10 Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, <http://giamngheo.molisa.gov.vn>.
- 11 5 năm đổi mới kinh tế tài chính thế giới tại Việt Nam, <http://www.tapchitaichinh.vn>.
- 12 Philip Taylor (2004), *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, ibid: 86-87.
- 13 Philip Taylor (2004), *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, ibid: 87.
- 14 Oscar Salemink (2010), “Seeking Spiritual Security in Contemporary Vietnam”, ibid: 1.
- 15 Bronislaw Malinowski (2004), *Magic, Science and Religion and Other Essays 1948*, Comp. Robert Redfield, Kessinger: 3.
- 16 James George Frazer (2009), “Magic and Religion”, in *The Golden Bough: A Study in Magic and Religion*, Cosimo Publication, New York: 48-82.
- 17 Bronislaw Malinowski (2004), *Magic, Science and Religion and Other Essays 1948*, ibid: 134-301.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. James George Frazer (2009), "Magic and Religion", in *The Golden Bough: A Study in Magic and Religion*, Cosimo Publication, New York.
2. Lê Thị Văn Hy (1991), "Cội cách kinh tế và tăng cường lễ nghi tại hai làng ở Miền Bắc Việt Nam (1980-1990)", trong Borje Ljunggren (ed. 3), *The Challenge of Reform in Indochina* (Nhật ngữ thách thức cội cách ở Đông Dương), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Bronislaw Malinowski (2004), *Magic, Science and Religion and Other Essays 1948*, Comp. Robert Redfield, Kessinger.
4. Oscar Salemin (2010), "Seeking Spiritual Security in Contemporary Vietnam", Ngô Văn Lê, Nguyễn Văn Tiến, Phan Thị Yến Tuyết (biên tập), Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Vũ Hoàng (dịch), *Tính hiện đại và đường lối của truyền thống Việt Nam*, tập 2, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Philip Taylor (2004), *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, University of Hawaii, Honolulu.
6. Trần Thị Thảo (2008), *Tín ngưỡng ng thủy Mẫu và Nữ thần của người Việt ở Nam Bộ*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Edward B. Tylor (1871), *Chapter XI. Primitive Culture: Researches into the Development of Mythology, Philosophy, Religion, Art, and Custom*, Vol. 1, J. Murray, London.

Abstract

**RELIGIOUS SIGNIFICANCE IN THE CONTEMPORARY
SOUTHERN SOCIETY OF VIETNAM
(A CASE STUDY OF THE CULT OF BÀ CHÚA X)**

Vietnam is in the process of industrialization and modernization. It likely will be an industrial country in 2020. In the process of developing, there is a rise of religious activities. The cult of Bà Chúa X (the lady of the Realm) is a case. This article pointed religious significance through the practice in worshipping Bà Chúa X. Sciences is not a unique solution for contemporary life issues, so humankind bases on religions which bring belief. This practicality is the cause that leads to the existence and expansion of religions in social contexts.

Keywords: Bà Chúa X, religion, southern Vietnam, spiritual security.